

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: **5191** /TCHQ-TXNK

V/v miễn thuế hàng gửi cho các
ĐSQ Việt Nam

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **07** tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Trả lời công văn số 2522/BNG-CÂU ngày 27/7/2020 của Bộ Ngoại về việc miễn thuế đối với hàng hóa gửi cho các Đại sứ quán Việt Nam tại Pháp, Thụy Sĩ và Italia, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thuế xuất khẩu

Căn cứ khoản 3 Điều 6 Nghị định 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định: “*Người xuất cảnh bằng hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam hoặc của nước ngoài cấp, có hành lý mang theo người, hành lý gửi trước hoặc gửi sau chuyến đi, không thuộc Danh mục hàng cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu hoặc xuất khẩu có điều kiện theo quy định của pháp luật, được miễn thuế xuất khẩu không hạn chế định mức*”.

Căn cứ các quy định nêu trên thì người xuất cảnh bằng hộ chiếu hoặc giấy tờ thay hộ chiếu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam hoặc của nước ngoài cấp được miễn thuế xuất khẩu không hạn chế định mức đối với các hành lý mang theo người, hành lý gửi trước hoặc gửi sau chuyến đi nếu không thuộc Danh mục hàng cấm xuất khẩu, tạm ngừng xuất khẩu hoặc xuất khẩu có điều kiện theo quy định của pháp luật.

2. Về thuế giá trị gia tăng

Căn cứ khoản 1 Điều 8 Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13 quy định: “*1. Mức thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vận tải quốc tế và hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế giá trị gia tăng quy định tại Điều 5 của Luật này khi xuất khẩu, trừ các trường hợp sau đây:*

a) *Chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài;*

b) *Dịch vụ tái bảo hiểm ra nước ngoài;*

c) *Dịch vụ cấp tín dụng;*

d) *Chuyển nhượng vốn;*

đ) *Dịch vụ tài chính phái sinh;*

HỎA TỐC

e) Dịch vụ bưu chính, viễn thông;

g) Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác quy định tại khoản 23 Điều 5 của Luật này.

Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu là hàng hoá, dịch vụ được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam, trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của Chính phủ”.

Căn cứ quy định nêu trên thì hàng hóa xuất khẩu để tiêu dùng ở ngoài Việt Nam được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%.

Đề nghị Bộ Ngoại giao căn cứ quy định nêu trên để hướng dẫn cán bộ ngoại giao đi nhiệm kỳ tại nước ngoài thực hiện hoặc hướng dẫn cán bộ làm việc với cơ quan hải quan nơi làm thủ tục xuất cảnh để được hướng dẫn.

Tổng cục Hải quan trả lời đề Bộ Ngoại giao được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TXNK (03 bản)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường